

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TP. CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 30 tháng 10 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ  
(Lĩnh vực Kỹ thuật Y học)**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN):** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ, Dự án KH&CN.

**A. Những thông tin chung**

1. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố thực hiện năm 2026 số 213/QĐ-SKHCHN ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ.

2. Số lượng các đề xuất: 08.

3. Phương thức và thời gian họp Hội đồng tư vấn:

- Phương thức họp: trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Thời gian họp: 09 giờ, ngày 30 tháng 10 năm 2025.

4. Số thành viên Hội đồng tư vấn có mặt trên tổng số thành viên: 06/07 thành viên, gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Chức danh Hội đồng
1	TS. Ngô Anh Tín	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ	Chủ tịch
2	TS.BS. Ngô Văn Truyền	Nguyên Trưởng Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Phó Chủ tịch Phản biện
3	TS. Bùi Chí Bảo (Họp trực tuyến)	Trưởng Bộ môn Sinh học Phân tử, Khoa Y, Trường Đại học Khoa học Sức khỏe, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Ủy viên
4	TS.BS. Võ Văn Kha	Giám đốc Bệnh viện Ung bướu TP. Cần Thơ	Ủy viên
5	BS.CKII. Nguyễn Thành Lập	Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế TP. Cần Thơ	Ủy viên
6	ThS. Bùi Hồng Xa	Trưởng phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ	Ủy viên Thư ký khoa học

5. Số thành viên Hội đồng tư vấn vắng mặt (có gửi phiếu) trên tổng số thành viên: 01/07 thành viên (PGS.TS. Huỳnh Nghĩa - Phó Hiệu trưởng Trường Y, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh - Phản biện).

**B. Nội dung làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ**

1. Công bố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn.  
 2. Hội đồng thống nhất phương thức làm việc.  
 3. Các ủy viên phản biện trình bày ý kiến đánh giá.  
 4. Hội đồng tư vấn phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với từng đề xuất đặt hàng theo các nội dung theo quy định tại điểm d khoản 7 Điều 7. Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Ủy viên Hội đồng tư vấn bỏ phiếu đánh giá đề xuất về các nội dung trên. Tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng tư vấn.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng tư vấn thông qua kết luận theo Phụ lục kèm theo Biên bản này.

6. Các ủy viên phản biện trình bày nội dung dự kiến của đề tài, dự án, đề án khoa học đặt hàng cho những đề xuất được đánh giá “Đề nghị thực hiện”.

7. Hội đồng tư vấn thảo luận việc chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện tên gọi và các mục của đề tài, dự án KH&CN, dự án sản xuất thử nghiệm, đề án khoa học theo các yêu cầu quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư và thống nhất thông qua từng mục nói trên.

8. Hội đồng tư vấn thảo luận xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ để hình thành đề xuất và làm căn cứ khuyến khích ưu tiên theo quy định.

9. Hội đồng tư vấn thảo luận việc xếp thứ tự ưu tiên.

10. Đối với đề xuất được đề nghị “Không thực hiện”, Hội đồng tư vấn thống nhất ý kiến về lý do không đề nghị thực hiện.

11. Hội đồng tư vấn thảo luận, kết luận.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng đề nghị đưa vào danh mục các nhiệm vụ KH&CN năm 2026 cho lĩnh vực Y tế 04 nhiệm vụ KH&CN, cụ thể như sau:

**(1) Đề tài: Sử dụng AI (Artificial Intelligence) để nhận dạng và phân loại bệnh ung thư cổ tử cung.**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 07/07 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

+ Tên Đề tài: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhận dạng và phân loại bệnh ung thư cổ tử cung tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.

+ Mục tiêu:

· Số hóa và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu hình ảnh học ung thư cổ tử cung tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ, làm cơ sở cho việc huấn luyện và kiểm định mô hình AI.

· Đánh giá tính hiệu quả của hệ thống CerviCARE AI so với các phương pháp truyền thống như Papsmear, VIA, xét nghiệm HPV DNA trong việc nhận dạng và phân loại ung thư cổ tử cung.

· Xây dựng và tối ưu hóa mô hình hệ thống trí tuệ nhân tạo mới để sàng lọc, nhận dạng và phân loại ung thư cổ tử cung từ cơ sở dữ liệu hình ảnh học đã chuẩn hóa của Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.

· Phân tích và đánh giá tính khả thi, hiệu quả của mô hình AI mới so với hệ thống CerviCARE AI. Từ đó, đề xuất lựa chọn và lộ trình triển khai mô hình AI phù hợp nhất trong công tác sàng lọc ung thư cổ tử cung tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.

+ Sản phẩm dự kiến:

· Cơ sở dữ liệu hình ảnh học ung thư cổ tử cung đã được số hóa, làm sạch và chuẩn hóa, sẵn sàng cho huấn luyện và nghiên cứu.

· Báo cáo phân tích chi tiết độ nhạy, độ đặc hiệu, độ chính xác của hệ thống CerviCARE AI và các phương pháp sàng lọc truyền thống (Papsmear, VIA, HPV DNA) trong việc phát hiện ung thư cổ tử cung.

· 01 mô hình hệ thống trí tuệ nhân tạo đã được huấn luyện và tối ưu hóa, có khả năng nhận dạng và phân loại chính xác các cấp độ tổn thương tế bào cổ tử cung.

· 01 phần mềm hoặc ứng dụng hỗ trợ sàng lọc ung thư cổ tử cung sử dụng mô hình trí tuệ nhân tạo (AI).

· Báo cáo kết quả phân tích, đánh giá tính khả thi, hiệu quả của mô hình AI mới so với hệ thống CerviCARE AI, đề xuất lựa chọn và lộ trình triển khai mô hình AI phù hợp nhất trong công tác sàng lọc ung thư cổ tử cung tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.

· 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.

· Đào tạo 01 thạc sĩ.

+ Dự kiến kinh phí: 1.500 triệu đồng.

+ Phương thức thực hiện: tuyển chọn

**(2) Đề tài: Tạo tế bào gốc vạn năng cảm ứng (iPSCs) từ tế bào soma bằng công nghệ chỉnh sửa biểu sinh dựa trên CRISPRa/dCas9 hoạt hóa.**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 06/07 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

+ *Tên Đề tài:* Phát triển nền tảng tạo và biệt hoá tế bào gốc vạn năng cảm ứng (iPSCs) phục vụ nghiên cứu mô hình bệnh và tái tạo mô.

+ *Mục tiêu:*

- *Mục tiêu tổng quát:* Xây dựng và tối ưu quy trình tạo tế bào gốc vạn năng cảm ứng (iPSCs) từ tế bào soma bằng phương pháp tái lập trình an toàn, không tích hợp, đồng thời đánh giá toàn diện đặc tính đa năng, ổn định di truyền, khả năng biệt hoá ba lớp phôi và biệt hoá chức năng để phục vụ nghiên cứu mô hình bệnh và y học tái tạo.

- *Mục tiêu cụ thể:*

- Xây dựng và chuẩn hóa quy trình tái lập trình tạo iPSCs từ tế bào soma bằng phương pháp an toàn, không tích hợp, bao gồm tối ưu điều kiện nuôi cấy và hình thành colony iPSC.

- Đặc trưng hóa các dòng iPSCs thu được, tập trung vào xác định tính đa năng, đặc điểm sinh học tế bào và độ ổn định di truyền qua các thế hệ.

- Phát triển mô hình biệt hoá tế bào chức năng từ iPSCs và đánh giá khả năng ứng dụng của chúng thông qua phân tích chức năng, đáp ứng sinh lý - dược lý in vitro trong nghiên cứu mô hình bệnh và y học tái tạo.

+ *Sản phẩm dự kiến:*

- Quy trình tái lập trình iPSCs từ tế bào soma bằng phương pháp an toàn, không tích hợp, kèm hướng dẫn thao tác (SOP);

- Quy trình tối ưu hóa điều kiện nuôi cấy và hình thành colony iPSC (bao gồm thời gian, mật độ tế bào, môi trường và điều kiện duy trì).

- Các dòng tế bào gốc iPSCs chuẩn hóa đã xác nhận tính đa năng (thông qua phân tích dấu ấn phân tử và đặc điểm sinh học đặc trưng), hình thái và ổn định (độ ổn định nhiễm sắc thể (karyotype) và khả năng duy trì tính ổn định qua các thế hệ nuôi cấy).

- Mô hình biệt hoá tế bào chức năng từ iPSCs chuẩn hóa, chứng minh khả năng đa năng thông qua biệt hoá ba lớp phôi bằng mô hình embryoid bodies hoặc các quy trình biệt hoá định hướng, ví dụ biệt hoá thành tế bào cơ tim hoặc tế bào thần kinh.

- Báo cáo kết quả đánh giá chức năng hoàn chỉnh của tế bào biệt hoá (điện sinh lý, sinh lý - dược lý in vitro) và khả năng ứng dụng trong nghiên cứu mô hình bệnh và y học tái tạo.

- Hoàn thiện SOP biệt hóa tế bào chức năng để phục vụ ứng dụng nghiên cứu mô hình bệnh và y học tái tạo.

- Bộ dữ liệu khoa học đầy đủ về tái lập trình, đặc trưng hóa, ổn định di truyền và biệt hóa chức năng.

- 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.

- Đào tạo 01 thạc sĩ.

- + Dự kiến kinh phí: 2.850 triệu đồng.

- + Phương thức thực hiện: tuyển chọn.

**(3) Đề tài: Nghiên cứu về gen *BZLF1*, *BRLF1*, *LMP1* của Epstein-Barr virus và cơ chế thúc đẩy tiến triển ung thư dạ dày ở bệnh nhân nhiễm *Helicobacter pylori* đang điều trị tại thành phố Cần Thơ.**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 06/07 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

- + Mục tiêu:

- Xác định tỉ lệ đồng nhiễm Epstein-Barr virus (EBV) và *Helicobacter pylori* (*H. pylori*) trên các nhóm bệnh nhân có bệnh lý dạ dày đang điều trị tại thành phố Cần Thơ.

- Đánh giá sự biểu hiện các gen *BZLF1*, *BRLF1*, *LMP1* của EBV bằng kỹ thuật RT-PCR trên mẫu bệnh phẩm của bệnh nhân nhiễm *H. pylori*.

- Xác định cơ chế thúc đẩy tiến triển ung thư dạ dày của EBV ở bệnh nhân nhiễm *H. pylori* thông qua gene *BZLF1*, *BRLF1*, *LMP1*.

- + Sản phẩm dự kiến:

- Báo cáo dịch tễ học và lâm sàng về tỷ lệ đồng nhiễm EBV và *H. pylori* trên các nhóm bệnh nhân có bệnh lý dạ dày đang điều trị tại thành phố Cần Thơ.

- Quy trình chuẩn hóa để phát hiện và định lượng mức độ biểu hiện các gen *BZLF1*, *BRLF1*, *LMP1* của EBV trên mẫu bệnh phẩm dạ dày bằng kỹ thuật RT-PCR.

- Bộ dữ liệu định lượng đánh giá mức độ biểu hiện gen *BZLF1*, *BRLF1*, *LMP1* trên các nhóm bệnh nhân và nhóm đối chứng.

- Báo cáo phân tích cơ chế và mối liên hệ giữa mức độ biểu hiện gen *BZLF1*, *BRLF1*, *LMP1* của EBV và các đặc điểm mô bệnh học, lâm sàng của ung thư dạ dày.

- Báo cáo khuyến nghị sàng lọc gen *BZLF1*, *BRLF1*, *LMP1* của EBV trong tiên lượng ung thư dạ dày ở bệnh nhân đồng nhiễm *H. pylori*.

- 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.

- Đào tạo 01 thạc sĩ.

- + *Dự kiến kinh phí:* 1.016 triệu đồng.

- + *Phương thức thực hiện:* tuyển chọn.

**(4) Đề tài: Khảo sát nhu cầu khám và điều trị Bệnh thận mạn giai đoạn cuối tại các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long năm 2025 - 2027.**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 06/07 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

- + *Tên Đề tài:* Khảo sát tình hình bệnh thận mạn giai đoạn cuối và nhu cầu điều trị tại thành phố Cần Thơ.

- + *Mục tiêu:*

- Xác định tỷ lệ, nguyên nhân, các yếu tố nguy cơ liên quan đến bệnh thận mạn giai đoạn cuối tại thành phố Cần Thơ.

- Đánh giá hiệu quả điều trị và chất lượng cuộc sống của bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối đang điều trị tại thành phố Cần Thơ.

- Phân tích mối liên quan giữa các yếu tố ảnh hưởng và hiệu quả, kết quả điều trị, chất lượng cuộc sống của bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối đang điều trị.

- Xây dựng mô hình quản lý và điều trị bệnh thận mạn giai đoạn cuối tại thành phố Cần Thơ.

- Dự báo nhu cầu điều trị thay thế thận tại thành phố Cần Thơ đến năm 2030.

- + *Sản phẩm dự kiến:*

- Báo cáo đánh giá dịch tễ học và tình hình lâm sàng bệnh thận mạn giai đoạn cuối.

- Báo cáo phân tích mối liên quan giữa các yếu tố ảnh hưởng và hiệu quả, kết quả điều trị bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối đang điều trị tại thành phố Cần Thơ.

- Mô hình quản lý bệnh thận mạn giai đoạn cuối tại thành phố Cần Thơ.

- Quy trình điều trị chuẩn hóa bệnh thận mạn giai đoạn cuối tại thành phố Cần Thơ và Tài liệu tập huấn hướng dẫn triển khai.

- Báo cáo dự báo nhu cầu điều trị thay thế thận và khuyến nghị hoạch định nguồn lực y tế tại thành phố Cần Thơ đến năm 2030.

- 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí

khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.

- Đào tạo 01 thạc sĩ.
- + Dự kiến kinh phí: 1.350 triệu đồng.
- + Phương thức thực hiện: tuyển chọn.

12. Hội đồng tư vấn thông qua Biên bản làm việc.

**Thư ký khoa học**



**Bùi Hồng Xa**



**Chủ tịch Hội đồng**



**Ngô Anh Tín**

**Phụ lục Biên bản họp Hội đồng tư vấn**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**  
**XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ:** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ, Dự án KH&CN

**I. Đề xuất “Đề nghị thực hiện”**

TT	Tên đề xuất	Kết quả đánh giá của Hội đồng	Ghi chú
1	2	3	4
1	Sử dụng AI (Artificial Intelligence) để nhận dạng và phân loại bệnh ung thư cổ tử cung	Có tính cấp thiết và tính mới cao. Việc tầm soát ung thư cổ tử cung hiện nay chủ yếu dựa vào PAP smear, HPV test, quan sát qua colposcopy với độ nhạy, đặc hiệu phụ thuộc vào trình độ người đọc và bác sĩ lâm sàng; khi đó, ứng dụng AI vào phân tích hình ảnh tế bào học, mô học và dữ liệu đa tầng giúp tăng khả năng phát hiện sớm tổn thương tiền ung thư, ung thư, giảm phụ thuộc vào nhân lực chuyên sâu tại các tuyến y tế cơ sở, hỗ trợ bác sĩ ra quyết định nhanh, khách quan, chính xác. Khả năng ứng dụng và nhân rộng kết quả cao.	
2	Tạo tế bào gốc vạn năng cảm ứng (iPSCs) từ tế bào soma bằng công nghệ chỉnh sửa biểu sinh dựa trên CRISPRa/dCas9 hoạt hóa	Đề xuất có tính cấp thiết trong bối cảnh phát triển y học tái tạo và công nghệ sinh học chính xác. Nội dung đề xuất có tính mới, sử dụng công nghệ cao, kỹ thuật chuyên sâu. Kết quả dự kiến không chỉ có ý nghĩa trong nghiên cứu cơ bản mà còn mở ra tiềm năng ứng dụng rộng. Tuy nhiên, cần điều chỉnh giảm nội dung nghiên cứu để đảm bảo tính khả thi về nguồn lực.	
3	Nghiên cứu về gen BZLF1, BRLF1, LMP1 của Epstein-Barr virus và cơ chế thúc đẩy triển triển ung thư dạ dày ở bệnh nhân nhiễm Helicobacter pylori đang điều trị tại thành phố Cần Thơ	Việc nghiên cứu đồng thời 3 gen BZLF1, BRLF1, LMP1 trong bối cảnh đồng nhiễm EBV-HP mang tính cấp thiết, giúp giải quyết một vấn đề y học khá phức tạp bằng phương pháp sinh học phân tử tiên tiến. Kết quả nghiên cứu có khả năng mang lại giá trị ứng dụng lâm sàng và cộng đồng cao.	Điều chỉnh thành Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ
4	Khảo sát nhu cầu khám và điều trị Bệnh thận mạn giai đoạn cuối tại các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long năm 2025 - 2027	Đề xuất có tính cấp thiết. Bệnh thận mạn hiện nay khá phổ biến, bệnh nhân bị ảnh hưởng chất lượng cuộc sống và chịu chi phí điều trị lớn; việc phát hiện sớm là cần thiết để hạn chế những hệ lụy phát sinh. Tuy nhiên, cần điều chỉnh mục tiêu, sản phẩm để tăng giá trị ứng dụng.	

## II. Đề xuất đề nghị “Không thực hiện”

TT	Tên đề xuất	Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”	Ghi chú
1	2	3	4
1	Đánh giá tình trạng methyl hóa gen PAX1 và JAM3 ở phụ nữ nhiễm HPV chủng nguy cơ cao nhằm hỗ trợ phân tầng nguy cơ ung thư cổ tử cung	Tính cấp thiết chưa cao. Đã có nhiều nghiên cứu ở đối tượng phụ nữ nhiễm HPV được triển khai.	
2	Nghiên cứu cải thiện hiệu quả điều trị bệnh tiểu đường loại II bằng cách dẫn truyền thuốc (metformin hydrochloride hoặc insulin) qua da thông qua tấm dán vi kim (microneedle patch)	Tính cấp thiết chưa cao. Đề xuất về kỹ thuật cao nhưng là kỹ thuật chưa phổ biến. Đề xuất chưa đảm bảo tính thống nhất giữa tên đề tài và mục tiêu, chưa rõ là sản xuất thiết bị hay sản xuất thuốc.	
3	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, đánh giá kết quả điều trị cận thị nặng bằng phương pháp phẫu thuật Phakic ICL tại bệnh viện Mắt Sài Gòn - Cần Thơ năm 2024-2025	Không có tính mới. Phương pháp phẫu thuật Phakic ICL đã được áp dụng rộng rãi. Nội dung, quy mô đề xuất đơn giản, có thể thực hiện dưới dạng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.	
4	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, các yếu tố liên quan và kết quả kiểm nghiệm vi sinh vật, thành phần corticosteroid trong mỹ phẩm trên bệnh nhân viêm da tiếp xúc vùng mặt tại Bệnh viện Da liễu thành phố Cần Thơ năm 2026	Tính cấp thiết và tính mới không cao. Quy mô đề xuất nhỏ, có thể thực hiện dưới dạng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.	

Thư ký khoa học



Bùi Hồng Xa

Chủ tịch Hội đồng



Ngô Anh Tín

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 30 tháng 10 năm 2025

**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI ĐẶT HÀNG**  
(Lĩnh vực Kỹ thuật Y học)

TT	Tên	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ
1	2	3	4	5	6
1	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhận dạng và phân loại bệnh ung thư cổ tử cung tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ	<ul style="list-style-type: none"><li>Số hóa và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu hình ảnh học ung thư cổ tử cung tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ, làm cơ sở cho việc huấn luyện và kiểm định mô hình AI.</li><li>Đánh giá tính hiệu quả của hệ thống CerviCARE AI so với các phương pháp truyền thống như Papsmear, VIA, xét nghiệm HPV DNA trong việc nhận dạng và phân loại ung thư cổ tử cung.</li><li>Xây dựng và tối ưu hóa mô hình hệ thống trí tuệ nhân tạo mới để sàng lọc, nhận dạng và phân loại ung thư cổ tử cung từ cơ sở dữ liệu hình ảnh học đã chuẩn hóa của Bệnh viện Phụ sản</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Cơ sở dữ liệu hình ảnh học ung thư cổ tử cung đã được số hóa, làm sạch và chuẩn hóa, sẵn sàng cho huấn luyện và nghiên cứu.</li><li>Báo cáo phân tích chi tiết độ nhạy, độ đặc hiệu, độ chính xác của hệ thống CerviCARE AI và các phương pháp sàng lọc truyền thống (Papsmear, VIA, HPV DNA) trong việc phát hiện ung thư cổ tử cung.</li><li>01 mô hình hệ thống trí tuệ nhân tạo đã được huấn luyện và tối ưu hóa, có khả năng nhận dạng và phân loại chính xác các cấp độ tổn thương tế bào cổ tử cung.</li><li>01 phần mềm hoặc ứng dụng hỗ trợ sàng lọc ung thư cổ tử cung sử dụng mô hình trí tuệ nhân tạo (AI).</li><li>Báo cáo kết quả phân tích, đánh giá tính</li></ul>	Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ	Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ



TT	Tên	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ
		<p>thành phố Cần Thơ.</p> <p>- Phân tích và đánh giá tính khả thi, hiệu quả của mô hình AI mới so với hệ thống CerviCARE AI. Từ đó, đề xuất lựa chọn và lộ trình triển khai mô hình AI phù hợp nhất trong công tác sàng lọc ung thư cổ tử cung tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.</p>	<p>khả thi, hiệu quả của mô hình AI mới so với hệ thống CerviCARE AI, đề xuất lựa chọn và lộ trình triển khai mô hình AI phù hợp nhất trong công tác sàng lọc ung thư cổ tử cung tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.</p> <p>- 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.</p> <p>- Đào tạo 01 thạc sĩ.</p>		
2	<p>Phát triển nền tảng tạo và biệt hoá tế bào gốc vạn năng cảm ứng (iPSCs) phục vụ nghiên cứu mô hình bệnh và tái tạo mô</p>	<p><i>Mục tiêu tổng quát:</i> Xây dựng và tối ưu quy trình tạo tế bào gốc vạn năng cảm ứng (iPSCs) từ tế bào soma bằng phương pháp tái lập trình an toàn, không tích hợp, đồng thời đánh giá toàn diện đặc tính đa năng, ổn định di truyền, khả năng biệt hóa ba lớp phôi và biệt hoá chức năng để phục vụ nghiên cứu mô hình bệnh và y học tái tạo.</p> <p><i>Mục tiêu cụ thể:</i></p> <p>- Xây dựng và chuẩn hóa quy trình tái lập trình tạo iPSCs từ tế bào soma bằng phương pháp an toàn, không tích hợp, bao gồm tối</p>	<p>- Quy trình tái lập trình iPSCs từ tế bào soma bằng phương pháp an toàn, không tích hợp, kèm hướng dẫn thao tác (SOP);</p> <p>- Quy trình tối ưu hóa điều kiện nuôi cấy và hình thành colony iPSC (bao gồm thời gian, mật độ tế bào, môi trường và điều kiện duy trì).</p> <p>- Các dòng tế bào gốc iPSCs chuẩn hóa đã xác nhận tính đa năng (thông qua phân tích dấu ấn phân tử và đặc điểm sinh học đặc trưng), hình thái và ổn định (độ ổn định nhiễm sắc thể (karyotype) và khả năng duy trì tính ổn định qua các thế hệ nuôi cấy).</p> <p>- Mô hình biệt hóa tế bào chức năng từ iPSCs chuẩn hóa, chứng minh khả năng đa năng thông qua biệt hoá ba lớp phôi bằng</p>	<p>Trưởng Đại học Y Dược Cần Thơ (PGS. TS. Huỳnh Thị Mỹ Duyên)</p>	<p>Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ</p>

TT	Tên	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ
		<p>ưu điều kiện nuôi cấy và hình thành colony iPSC.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc trưng hóa các dòng iPSCs thu được, tập trung vào xác định tính đa năng, đặc điểm sinh học tế bào và độ ổn định di truyền qua các thế hệ.</li> <li>- Phát triển mô hình biệt hoá tế bào chức năng từ iPSCs và đánh giá khả năng ứng dụng của chúng thông qua phân tích chức năng, đáp ứng sinh lý - dược lý in vitro trong nghiên cứu mô hình bệnh và y học tái tạo.</li> </ul>	<p>mô hình embryoid bodies hoặc các quy trình biệt hoá định hướng, ví dụ biệt hoá thành tế bào cơ tim hoặc tế bào thần kinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả đánh giá chức năng hoàn chỉnh của tế bào biệt hóa (điện sinh lý, sinh lý - dược lý in vitro) và khả năng ứng dụng trong nghiên cứu mô hình bệnh và y học tái tạo.</li> <li>- Hoàn thiện SOP biệt hóa tế bào chức năng để phục vụ ứng dụng nghiên cứu mô hình bệnh và y học tái tạo.</li> <li>- Bộ dữ liệu khoa học đầy đủ về tái lập trình, đặc trưng hóa, ổn định di truyền và biệt hóa chức năng.</li> <li>- 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.</li> <li>- Đào tạo 01 thạc sĩ</li> </ul>		
3	<p>Nghiên cứu về gen <i>BZLF1</i>, <i>BRLF1</i>, <i>LMP1</i> của Epstein-Barr virus và cơ chế thúc đẩy tiến triển ung thư dạ dày ở bệnh nhân</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định tỉ lệ đồng nhiễm Epstein-Barr virus (EBV) và <i>Helicobacter pylori</i> (<i>H. pylori</i>) trên các nhóm bệnh nhân có bệnh lý dạ dày đang điều trị tại thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Đánh giá sự biểu hiện các gen <i>BZLF1</i>, <i>BRLF1</i> và <i>LMP1</i> của</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo dịch tễ học và lâm sàng về tỷ lệ đồng nhiễm EBV và <i>H. pylori</i> trên các nhóm bệnh nhân có bệnh lý dạ dày đang điều trị tại thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Quy trình chuẩn hóa để phát hiện và định lượng mức độ biểu hiện các gen <i>BZLF1</i>, <i>BRLF1</i>, <i>LMP1</i> của EBV trên mẫu bệnh phẩm dạ dày bằng kỹ thuật RT-PCR.</li> </ul>	<p>Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (PGS.TS. BS. Nguyễn Minh</p>	<p>Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ</p>



TT	Tên	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ
	nhiễm <i>Helicobacter pylori</i> đang điều trị tại thành phố Cần Thơ	EBV bằng kỹ thuật RT-PCR trên mẫu bệnh phẩm của bệnh nhân nhiễm <i>H. pylori</i> . - Xác định cơ chế thúc đẩy tiến triển ung thư dạ dày của EBV ở bệnh nhân nhiễm <i>H. pylori</i> thông qua gene <i>BZLF1</i> , <i>BRLF1</i> và <i>LMP1</i> .	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ dữ liệu định lượng đánh giá mức độ biểu hiện gen <i>BZLF1</i>, <i>BRLF1</i>, <i>LMP1</i> trên các nhóm bệnh nhân và nhóm đối chứng.</li> <li>- Báo cáo phân tích cơ chế và mối liên hệ giữa mức độ biểu hiện gen <i>BZLF1</i>, <i>BRLF1</i>, <i>LMP1</i> của EBV và các đặc điểm mô bệnh học, lâm sàng của ung thư dạ dày.</li> <li>- Báo cáo khuyến nghị sàng lọc gen <i>BZLF1</i>, <i>BRLF1</i>, <i>LMP1</i> của EBV trong tiên lượng ung thư dạ dày ở bệnh nhân đồng nhiễm <i>H. pylori</i>.</li> <li>- 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.</li> <li>- Đào tạo 01 thạc sĩ</li> </ul>	Phương)	
4	Khảo sát tình hình bệnh thận mạn giai đoạn cuối và nhu cầu điều trị tại thành phố Cần Thơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định tỷ lệ, nguyên nhân, các yếu tố nguy cơ liên quan đến bệnh thận mạn giai đoạn cuối tại thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Đánh giá hiệu quả điều trị và chất lượng cuộc sống của bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối đang điều trị tại thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Phân tích mối liên quan giữa các yếu tố ảnh hưởng và hiệu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá dịch tễ học và tình hình lâm sàng bệnh thận mạn giai đoạn cuối.</li> <li>- Báo cáo phân tích mối liên quan giữa các yếu tố ảnh hưởng và hiệu quả, kết quả điều trị bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối đang điều trị tại thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Mô hình quản lý bệnh thận mạn giai đoạn cuối tại thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Quy trình điều trị chuẩn hóa bệnh thận mạn giai đoạn cuối tại thành phố Cần Thơ và Tài liệu tập huấn hướng dẫn triển khai.</li> </ul>	Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ (BS.CKII. Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc)	Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

TT	Tên	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ
		<p>quả, kết quả điều trị, chất lượng cuộc sống của bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối đang điều trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng mô hình quản lý và điều trị bệnh thận mạn giai đoạn cuối tại thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Dự báo nhu cầu điều trị thay thế thận tại thành phố Cần Thơ đến năm 2030</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo dự báo nhu cầu điều trị thay thế thận và khuyến nghị hoạch định nguồn lực y tế tại thành phố Cần Thơ đến năm 2030.</li> <li>- 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.</li> <li>- Đào tạo 01 thạc sĩ</li> </ul>		

**Thư ký khoa học**



**Bùi Hồng Xa**

**Chủ tịch Hội đồng**



**Ngô Anh Tín**



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TP. CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 29 tháng 10 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ  
(Lĩnh vực Sản - Nhi)**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN):** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

**A. Những thông tin chung**

1. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố thực hiện năm 2026 số 195/QĐ-SKHCN ngày 23/10/2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ.

2. Số lượng các đề xuất: 06.

3. Phương thức và thời gian họp Hội đồng tư vấn:

- Phương thức họp: trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Thời gian họp: 14 giờ, ngày 29 tháng 10 năm 2025.

4. Số thành viên Hội đồng tư vấn có mặt trên tổng số thành viên: 05/06 thành viên, gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Chức danh Hội đồng
1	TS. Ngô Anh Tín	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ	Chủ tịch
2	PGS.TS.BS. Thầy thuốc Nhân dân Huỳnh Nguyễn Khánh Trang	Trưởng Khối Sản Bệnh viện Hùng Vương; Trưởng Bộ môn Sản Phụ khoa, Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch	Phó Chủ tịch Phản biện 1
3	PGS.TS.BS Nguyễn Anh Tuấn	Phó Trưởng Bộ môn Nhi, Trường Y; Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội, Đại học Y dược TP. Hồ Chí Minh	Phản biện 2
4	BS.CKII. Nguyễn Thành Lập	Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế TP. Cần Thơ	Ủy viên
5	ThS. Bùi Hồng Xa	Trưởng phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ	Ủy viên Thư ký khoa học

5. Số thành viên Hội đồng tư vấn vắng mặt (có gửi phiếu) trên tổng số thành viên: 01/06 thành viên (BS. CKII. Đỗ Thị Kim Ngọc - Chủ tịch Hội Sản Phụ Khoa - Kế Hoạch Hóa Gia Đình TP. Cần Thơ, Ủy viên).

**B. Nội dung làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ**

1. Công bố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn.
2. Hội đồng thống nhất phương thức làm việc.
3. Các ủy viên phản biện trình bày ý kiến đánh giá.
4. Hội đồng tư vấn phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với từng đề xuất đặt hàng theo các nội dung (quy định tại điểm d khoản 7 Điều 7 Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).
5. Ủy viên Hội đồng tư vấn bỏ phiếu đánh giá đề xuất về các nội dung trên. Tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng tư vấn.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng tư vấn thông qua kết luận theo Phụ lục kèm theo Biên bản này.

6. Các ủy viên phản biện trình bày nội dung dự kiến của đề tài, dự án, đề án khoa học đặt hàng cho những đề xuất được đánh giá “Đề nghị thực hiện”.

7. Hội đồng tư vấn thảo luận việc chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện tên gọi và các mục của đề tài, dự án KH&CN, dự án sản xuất thử nghiệm, đề án khoa học theo các yêu cầu quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư và thống nhất thông qua từng mục nói trên.

8. Hội đồng tư vấn thảo luận xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ để hình thành đề xuất và làm căn cứ khuyến khích ưu tiên theo quy định.

9. Hội đồng tư vấn thảo luận việc xếp thứ tự ưu tiên.

10. Đối với đề xuất được đề nghị “Không thực hiện”, Hội đồng tư vấn thống nhất ý kiến về lý do không đề nghị thực hiện.

11. Hội đồng tư vấn thảo luận, kết luận.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng đề nghị đưa vào danh mục các nhiệm vụ KH&CN năm 2026 cho lĩnh vực Y tế 02 nhiệm vụ KH&CN, cụ thể như sau:

**(1) Đề tài: Hiệu quả của tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu tại Bệnh viện Phụ sản Thành phố Cần Thơ.**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 05/06 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

+ Mục tiêu:

· Xác định đặc điểm lâm sàng và phân độ sa tạng chậu của nhóm bệnh nhân sa tạng chậu được nghiên cứu.

· Đánh giá hiệu quả của tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.

· Khảo sát một số yếu tố liên quan đến hiệu quả của tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.

+ Sản phẩm dự kiến:

- Bộ dữ liệu nghiên cứu về đặc điểm lâm sàng, phân độ sa tạng chậu và kết quả tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.

- Quy trình tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu chuẩn hóa.

- Tài liệu hướng dẫn và bộ câu hỏi, công cụ đánh giá hiệu quả tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu.

- Báo cáo khuyến nghị lâm sàng về tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu.

- Đào tạo 01 thạc sĩ.

- 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.

+ Dự kiến kinh phí: 650 triệu đồng.

+ Phương thức thực hiện: tuyển chọn.

**(2) Đề tài: Xây dựng mô hình trí tuệ nhân tạo dự báo nguy cơ dị tật thần kinh thai nhi trong siêu âm sàng lọc trước sinh ở phụ nữ mang thai tại các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Cần Thơ.**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 06/06 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

+ Tên Đề tài: Xây dựng mô hình trí tuệ nhân tạo trong dự báo nguy cơ dị tật thần kinh của thai nhi qua siêu âm tại thành phố Cần Thơ.

+ Mục tiêu:

- *Mục tiêu chung:* Xây dựng mô hình trí tuệ nhân tạo có khả năng dự báo nguy cơ dị tật hệ thần kinh thai nhi qua hình ảnh siêu âm, đạt độ chính xác cao; xây dựng phần mềm, ứng dụng di động dựa trên mô hình AI đã phát triển để hỗ trợ cán bộ y tế tại Cần Thơ trong công tác sàng lọc dị tật thần kinh thai nhi.

- *Mục tiêu cụ thể:*

- Chuẩn hóa quy trình thu thập ảnh siêu âm 2D mặt cắt xuyên đồi thị ở tuổi thai từ 18–24 tuần.

- Huấn luyện mô hình Deep Learning phân biệt hình ảnh siêu âm bình thường, bệnh lý và khoanh vùng tổn thương.

- Đánh giá đa chỉ số (AUC, độ nhạy, đặc hiệu, DICE, recall...) trên tập dữ liệu độc lập.

- Thử nghiệm lâm sàng mô hình AI trong dự báo nguy cơ dị tật thần kinh của thai nhi qua siêu âm song hành chuyên gia, phân tích sai số và tối ưu hóa thuật toán.

- Phát triển sản phẩm phần mềm chuyên dụng trên máy tính và ứng dụng di động (Android/IOS) hỗ trợ tuyến cơ sở, bảo đảm khả thi tại các cơ sở y tế của thành phố Cần Thơ.

+ Sản phẩm dự kiến:

· Bộ cơ sở dữ liệu ảnh siêu âm 2D đạt chuẩn, phục vụ mô hình trí tuệ nhân tạo dự báo nguy cơ dị tật thần kinh của thai nhi qua siêu âm.

· Mô hình trí tuệ nhân tạo trong dự báo nguy cơ dị tật thần kinh của thai nhi qua siêu âm tại thành phố Cần Thơ hoàn chỉnh, đã được kiểm định kỹ thuật.

· Phần mềm chuyên dụng trên máy tính và ứng dụng di động (Android/IOS) hỗ trợ nguy cơ dị tật thần kinh của thai nhi qua siêu âm, có giao diện thân thiện, dễ sử dụng, có tính khả thi và khả năng áp dụng tại các tuyến y tế cơ sở của thành phố Cần Thơ.

· 01 lớp tập huấn cán bộ y tế tuyến cơ sở về mô hình trí tuệ nhân tạo nhận diện nguy cơ dị tật hệ thần kinh thai nhi qua hình ảnh siêu âm.

· Đào tạo 01 thạc sĩ.

· 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.

+ Dự kiến kinh phí: 1.890 triệu đồng.

+ Phương thức thực hiện: tuyển chọn

12. Hội đồng tư vấn thông qua Biên bản làm việc.

**Thư ký khoa học**



**Bùi Hồng Xa**

**Chủ tịch Hội đồng**



**Ngô Anh Tín**

**Phụ lục Biên bản họp Hội đồng tư vấn**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**  
**XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ:** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

**I. Đề xuất “Đề nghị thực hiện”\***

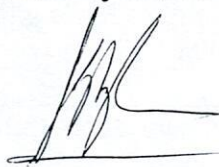
TT	Tên đề xuất	Kết quả đánh giá của Hội đồng	Ghi chú
1	2	3	4
1	Hiệu quả của tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu tại Bệnh viện Phụ sản Thành phố Cần Thơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất có tính cấp thiết, sa tạng chậu ngày càng phổ biến với mức độ trung bình và nhẹ, ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống của phụ nữ.</li> <li>- Giá trị ứng dụng cao, kết quả nghiên cứu có khả năng nhân rộng cho các bệnh viện trên địa bàn thành phố</li> <li>- Nội dung đề xuất không trùng lặp với các công trình nghiên cứu đã và đang triển khai trên địa bàn thành phố.</li> <li>- Tuy nhiên, cần làm rõ quy trình sàng lọc, đối tượng, phương pháp tập luyện (cường độ, thời gian, giám sát, chuẩn hóa, công cụ lượng giá ban đầu,...) và mở rộng mẫu nghiên cứu để phù hợp quy mô thành phố.</li> </ul>	
6	Xây dựng mô hình trí tuệ nhân tạo dự báo nguy cơ dị tật thần kinh thai nhi trong siêu âm sàng lọc trước sinh ở phụ nữ mang thai tại các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Cần Thơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sàng lọc dị tật bẩm sinh thai nhi là vấn đề có tính cấp thiết cao. Việc phát hiện tìm ra các bất thường ở thai nhi là chuyện phải làm, ứng dụng trí tuệ nhân tạo đang được quan tâm thúc đẩy nghiên cứu, phát triển.</li> <li>- Mô hình mang tính chất quản lý chăm sóc thai phụ theo hướng hiện đại, có tính dự báo cao. Kết quả nghiên cứu có khả năng áp dụng trên quy mô lớn.</li> <li>- Tuy nhiên, cần lưu ý về kỹ thuật siêu âm, đánh giá kết quả, chuẩn dữ liệu, thẩm định, huấn luyện dữ liệu, đánh giá mô hình AI.</li> </ul>	

**II. Đề xuất đề nghị “Không thực hiện”**

TT	Tên đề xuất	Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”	Ghi chú
1	2	3	4
1	Nghiên cứu sàng lọc bệnh Thalassemia ở thai phụ đến khám thai tại Bệnh viện Chuyên khoa Sản -Nhi tỉnh Sóc Trăng năm 2026 -2027	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất có tính cấp thiết, tính mới không cao.</li> <li>- Bộ Y tế đã có ban hành hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật trong sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh, trong đó có sàng lọc Thalassemia ở thai phụ.</li> <li>- Thành phố Cần Thơ có 02 đề tài đang</li> </ul>	

		<p>triển khai liên quan đến bệnh Thalassemia, trong đó có xây dựng giải pháp can thiệp bệnh.</p> <p>- Quy mô giới hạn hẹp trong thực hành lâm sàng tại một bệnh viện, chưa thể hiện cụ thể trong cộng đồng.</p>	
2	Gây tê tùy sống phối hợp gây tê ngoài màng cứng trong mổ lấy thai ở sản phụ tiền sản giật	<p>- Tính cấp thiết trong phẫu thuật sản khoa không cao.</p> <p>- Quy mô nhỏ, giới hạn hẹp; có thể thực hiện ở cấp cơ sở.</p> <p>- Khó triển khai rộng rãi do chưa phù hợp với quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế.</p>	
3	Đánh giá mô hình can thiệp điều trị rối loạn chức năng tình dục nữ bằng bằng liệu pháp tâm lý, liệu pháp hành vi và điều trị bằng thuốc tại Bệnh viện Phụ sản Thành phố Cần Thơ	<p>- Đề xuất chưa làm rõ thước đo đánh giá; các phương án, giải pháp can thiệp khá phức tạp, nhạy cảm.</p> <p>- Việc can thiệp, điều trị là cần thiết; tuy nhiên, nội dung nằm trong chiến lược chăm sóc phụ nữ mãn kinh, trùng lặp với các quy định trong chuẩn của Bộ Y tế.</p> <p>- Thành phố đã có nghiên cứu liên quan là Đề tài “Đánh giá chất lượng cuộc sống và hiệu quả can thiệp bằng liệu pháp không hormon ở phụ nữ mãn kinh tại thành phố Cần Thơ”.</p>	
4	Hiệu quả can thiệp mô hình tư vấn dinh dưỡng bằng trí tuệ nhân tạo kết hợp bổ sung đa vi chất dinh dưỡng cho trẻ từ 12 đến 36 tháng tuổi suy dinh dưỡng thấp còi tại thành phố Cần Thơ năm 2025-2027	<p>- Không có tính cấp thiết cao. Việc đánh giá, phân loại mức độ trẻ thấp còi là vấn đề không khó; việc can thiệp dinh dưỡng không mới.</p> <p>- Có thể thực hiện trong chương trình phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi của thành phố. Có khả năng trùng lặp với nội dung thuộc chương trình mục tiêu quốc gia.</p> <p>- Quá trình can thiệp và đánh giá hiệu quả cần một khoảng thời gian dài (nhiều năm).</p>	

Thư ký khoa học



Bùi Hồng Xa

Chủ tịch Hội đồng



Ngô Anh Tín

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 29 tháng 10 năm 2025

**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI ĐẶT HÀNG**

(Xếp theo thứ tự ưu tiên)

TT	Tên	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ
1	2	3	4	5	6
1	Xây dựng mô hình trí tuệ nhân tạo trong dự báo nguy cơ dị tật thần kinh của thai nhi qua siêu âm tại thành phố Cần Thơ	<p><i>Mục tiêu chung:</i> Xây dựng mô hình trí tuệ nhân tạo có khả năng dự báo nguy cơ dị tật hệ thần kinh thai nhi qua hình ảnh siêu âm, đạt độ chính xác cao; xây dựng phần mềm, ứng dụng di động dựa trên mô hình AI đã phát triển để hỗ trợ cán bộ y tế tại Cần Thơ trong công tác sàng lọc dị tật thần kinh thai nhi.</p> <p><i>Mục tiêu cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chuẩn hóa quy trình thu thập ảnh siêu âm 2D mặt cắt xuyên đồi thị ở tuổi thai từ 18–24 tuần.</li><li>- Huấn luyện mô hình Deep Learning phân biệt hình ảnh siêu âm bình thường, bệnh lý và</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bộ cơ sở dữ liệu ảnh siêu âm 2D đạt chuẩn, phục vụ mô hình trí tuệ nhân tạo dự báo nguy cơ dị tật thần kinh của thai nhi qua siêu âm.</li><li>- Mô hình trí tuệ nhân tạo trong dự báo nguy cơ dị tật thần kinh của thai nhi qua siêu âm tại thành phố Cần Thơ hoàn chỉnh, đã được kiểm định kỹ thuật.</li><li>- Phần mềm chuyên dụng trên máy tính và ứng dụng di động (Android/IOS) hỗ trợ nguy cơ dị tật thần kinh của thai nhi qua siêu âm, có giao diện thân thiện, dễ sử dụng, có tính khả thi và khả năng áp dụng tại các tuyến y tế cơ sở</li></ul>	Chi cục Dân số - Xã hội thành phố Cần Thơ	Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ



		<p>khoanh vùng tổn thương.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá đa chỉ số (AUC, độ nhạy, đặc hiệu, DICE, recall...) trên tập dữ liệu độc lập.</li> <li>- Thử nghiệm lâm sàng mô hình AI trong dự báo nguy cơ dị tật thần kinh của thai nhi qua siêu âm song hành chuyên gia, phân tích sai số và tối ưu hóa thuật toán.</li> <li>- Phát triển sản phẩm phần mềm chuyên dụng trên máy tính và ứng dụng di động (Android/IOS) hỗ trợ tuyến cơ sở, bảo đảm khả thi tại các cơ sở y tế của thành phố Cần Thơ.</li> </ul>	<p>của thành phố Cần Thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 lớp tập huấn cán bộ y tế tuyến cơ sở về mô hình trí tuệ nhân tạo nhận diện nguy cơ dị tật hệ thần kinh thai nhi qua hình ảnh siêu âm.</li> <li>- Đào tạo 01 thạc sĩ.</li> <li>- 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.</li> </ul>		
2	<p>Hiệu quả của tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định đặc điểm lâm sàng và phân độ sa tạng chậu của nhóm bệnh nhân sa tạng chậu được nghiên cứu.</li> <li>- Đánh giá hiệu quả của tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Khảo sát một số yếu tố liên quan đến hiệu quả của tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu tại Bệnh viện Phụ sản thành</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ dữ liệu nghiên cứu về đặc điểm lâm sàng, phân độ sa tạng chậu và kết quả tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Quy trình tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu chuẩn hóa.</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn và bộ câu hỏi, công cụ đánh giá hiệu quả tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu.</li> </ul>	<p>Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ</p>	<p>Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ</p>

		phố Cần Thơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo khuyến nghị lâm sàng về tập vật lý trị liệu cơ sàn chậu trên bệnh nhân sa tạng chậu.</li> <li>- Đào tạo 01 thạc sĩ.</li> <li>- 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.</li> </ul>		
--	--	-------------	--	--	--

**Thư ký khoa học**



**Bùi Hồng Xa**

**Chủ tịch Hội đồng**



**Ngô Anh Tín**



Cần Thơ, ngày 23 tháng 10 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ  
(Lĩnh vực Nội Thần kinh - Tim mạch)**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN):** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ.

**A. Những thông tin chung**

1. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố thực hiện năm 2026 số 194/QĐ-SKHCHN ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ.

2. Số lượng các đề xuất: 05.

3. Phương thức và thời gian họp Hội đồng tư vấn:

- Phương thức họp: trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Thời gian họp: 14 giờ, ngày 23 tháng 10 năm 2025.

4. Số thành viên Hội đồng tư vấn có mặt trên tổng số thành viên: 05/06 thành viên, gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Chức danh Hội đồng
1	TS. Ngô Anh Tín	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ	Chủ tịch
2	TS. Ngô Văn Truyền	Nguyên Trưởng khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Phó Chủ tịch Phản biện 1
3	BS.CKII. Trần Diệu Hiền	Trưởng Khoa Nội tim mạch, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ	Phản biện 2
4	TS.BS. Nguyễn Thái Hòa	Phó Trưởng khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ủy viên
5	ThS. Bùi Hồng Xa	Trưởng phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ	Ủy viên Thư ký khoa học
	ThS. Huỳnh Thị Ngọc Linh	Phó Trưởng phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ	Thư ký hành chính

5. Số thành viên Hội đồng tư vấn vắng mặt trên tổng số thành viên: 01/06 (Đại diện Lãnh đạo Sở Y tế TP. Cần Thơ - Ủy viên).

**B. Nội dung làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ**

1. Công bố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn.
  2. Hội đồng thống nhất phương thức làm việc.
  3. Các ủy viên phản biện trình bày ý kiến đánh giá.
  4. Hội đồng tư vấn phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với từng đề xuất đặt hàng theo các nội dung theo quy định tại điểm d khoản 7 Điều 7 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
  5. Ủy viên Hội đồng tư vấn bỏ phiếu đánh giá đề xuất về các nội dung trên. Tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng tư vấn.
- Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng tư vấn thông qua kết luận theo Phụ lục kèm theo Biên bản này.
6. Các ủy viên phản biện trình bày nội dung dự kiến của đề tài, dự án, đề án khoa học đặt hàng cho những đề xuất được đánh giá “Đề nghị thực hiện”.
  7. Hội đồng tư vấn thảo luận việc chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện tên gọi và các mục của đề tài, dự án KH&CN, dự án sản xuất thử nghiệm, đề án khoa học theo các yêu cầu quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư và thống nhất thông qua từng mục nói trên.
  8. Hội đồng tư vấn thảo luận xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ để hình thành đề xuất và làm căn cứ khuyến khích ưu tiên theo quy định.
  9. Hội đồng tư vấn thảo luận việc xếp thứ tự ưu tiên.
  10. Đối với đề xuất được đề nghị “Không thực hiện”, Hội đồng tư vấn thống nhất ý kiến về lý do không đề nghị thực hiện.
  11. Hội đồng tư vấn thảo luận, kết luận.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng đề nghị đưa vào danh mục các nhiệm vụ KH&CN năm 2026 cho lĩnh vực Y tế 01 nhiệm vụ KH&CN, cụ thể như sau:

**(1) Đề tài: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xây dựng công cụ tự đánh giá nguy cơ hội chứng ống cổ tay cho nhân viên y tế tại thành phố Cần Thơ.**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 05/05 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

+ Tên Đề tài: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo dự phòng sớm nguy cơ hội chứng ống cổ tay cho nhân viên y tế tại thành phố Cần Thơ.

+ Mục tiêu:

Mục tiêu tổng quát: Xây dựng thành công và chứng minh hiệu quả của công cụ tự đánh giá nguy cơ hội chứng ống cổ tay, dựa trên nền tảng trí tuệ nhân tạo, góp phần nâng cao chất lượng dự phòng, phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp cho nhân viên y tế trên

địa bàn thành phố Cần Thơ.

• Mục tiêu cụ thể:

· Xác định tỷ lệ và các yếu tố liên quan đến hội chứng ống cổ tay ở nhân viên y tế tại một số bệnh viện đại diện trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

· Ứng dụng các thuật toán trí tuệ nhân tạo (AI) để xây dựng mô hình dự đoán nguy cơ hội chứng ống cổ tay dựa trên các yếu tố cá nhân, nghề nghiệp, triệu chứng cơ năng và thực thể.

· Phát triển bảng điểm AI (AI-based risk score) hoặc công cụ trực tuyến giúp nhân viên y tế tự đánh giá nguy cơ mắc hội chứng ống cổ tay.

· Đánh giá độ chính xác, tính khả thi và tính ứng dụng thực tiễn của công cụ đánh giá nguy cơ do AI hỗ trợ.

+ Sản phẩm dự kiến:

· Báo cáo phân tích dịch tễ học về tỷ lệ mắc và các yếu tố nguy cơ của hội chứng ống cổ tay ở nhân viên y tế tại thành phố Cần Thơ.

· 01 mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) được chứng minh có độ chính xác cao trong việc dự đoán nguy cơ mắc hội chứng ống cổ tay.

· 01 công cụ tự đánh giá nguy cơ dưới dạng bảng điểm AI hoặc ứng dụng trực tuyến được thử nghiệm tính khả thi, thân thiện với người dùng.

· Bộ cơ sở dữ liệu khoa học (Database) đã được xử lý, mã hóa và chuẩn hóa, sẵn sàng chuyển giao, ứng dụng.

· 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.

· Đào tạo 01 thạc sĩ.

+ Dự kiến kinh phí: 1.250 triệu đồng.

+ Phương thức thực hiện: tuyển chọn

12. Hội đồng tư vấn thông qua Biên bản làm việc.

Thư ký khoa học



Bùi Hồng Xa

Chủ tịch Hội đồng



Ngô Anh Tín

**Phụ lục Biên bản họp Hội đồng tư vấn**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**  
**XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ:** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ.

**I. Đề xuất “Đề nghị thực hiện”\***

TT	Tên đề xuất	Kết quả đánh giá của Hội đồng	Ghi chú
1	2	3	4
1	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xây dựng công cụ tự đánh giá nguy cơ hội chứng ống cổ tay cho nhân viên y tế tại thành phố Cần Thơ	Đề xuất có tính cấp thiết và có tính mới. Hiện nay, nhân viên y tế là đối tượng có nguy cơ mắc các bệnh nghề nghiệp (đặc biệt là các vấn đề về cơ xương khớp, tâm lý, v.v.) cao, đặc biệt là nhóm nữ giới, tuổi trung niên; việc không được dự phòng kịp thời sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, chất lượng công việc và nguồn nhân lực y tế của thành phố. Trong khi các phương pháp đánh giá nguy cơ hiện tại thường phụ thuộc yếu tố chủ quan của người thực hiện kỹ thuật; việc nghiên cứu và ứng dụng AI để đánh giá nguy cơ sức khỏe từ rất sớm cho nhân viên y tế là một hướng đi mới, mang lại giải pháp khách quan, chính xác và có khả năng cá nhân hóa cao hơn so với các công cụ truyền thống.  Quy mô phù hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố.	

**II. Đề xuất đề nghị “Không thực hiện”**

TT	Tên đề xuất	Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”	Ghi chú
1	2	3	4
1	Đánh giá tình trạng tuân thủ điều trị tăng huyết áp của bệnh nhân xuất huyết não tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng	Quy mô đề xuất chưa phù hợp với nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố, nội dung đề xuất đơn giản, có thể thực hiện dưới dạng nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.	
2	Nghiên cứu rối loạn chức năng tim, một số yếu tố liên quan trên người lệ thuộc ma túy tổng hợp dạng amphetamine	Nghiên cứu có ý nghĩa khoa học và thực tiễn, giúp đưa khuyến cáo dự phòng các biến chứng tim mạch. Tuy nhiên, chưa đánh giá được tính khả thi trong phương pháp triển khai, thu thập dữ liệu.	

3	Nghiên cứu giá trị của siêu âm đàn hồi thần kinh giữa trong chẩn đoán và phân độ nặng hội chứng ống cổ tay tại Cần Thơ năm 2026-2028	Quy mô đề xuất chưa phù hợp với nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố, nội dung đề xuất đơn giản, có thể thực hiện dưới dạng nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.	
4	Ứng dụng tiêm Botulinum toxin A trong điều trị Vẹo cổ tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng	<p>Quy mô đề xuất chưa phù hợp với nhiệm vụ KH&amp;CN cấp thành phố, nội dung đề xuất đơn giản, có thể thực hiện dưới dạng nhiệm vụ KH&amp;CN cấp cơ sở.</p> <p>Tính cấp thiết và tính mới không cao; kỹ thuật tiêm Botulinum toxin A trong điều trị Vẹo cổ là một trong những phương pháp điều trị đã có quy trình theo hướng dẫn của Bộ Y tế</p>	

**Thư ký khoa học**



**Bùi Hồng Xa**

**Chủ tịch Hội đồng**



**Ngô Anh Tín**

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 23 tháng 10 năm 2025

TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI ĐẶT HÀNG  
(Lĩnh vực Nội Thất kinh - Tim mạch)

TT	Tên	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ
1	2	3	4	5	6
1	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo dự phòng sớm nguy cơ hội chứng ống cổ tay cho nhân viên y tế tại thành phố Cần Thơ	<p><i>Mục tiêu tổng quát:</i> Xây dựng thành công và chứng minh hiệu quả của công cụ tự đánh giá nguy cơ hội chứng ống cổ tay, dựa trên nền tảng trí tuệ nhân tạo, góp phần nâng cao chất lượng dự phòng, phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp cho nhân viên y tế trên địa bàn thành phố Cần Thơ.</p> <p><i>Mục tiêu cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>Xác định tỷ lệ và các yếu tố liên quan đến hội chứng ống cổ tay ở nhân viên y tế tại một số bệnh viện đại diện trên địa bàn thành phố Cần Thơ.</li><li>Ứng dụng các thuật toán trí tuệ nhân tạo (AI) để xây dựng mô hình dự đoán nguy cơ hội chứng ống cổ tay dựa trên các yếu tố cá nhân, nghề nghiệp, triệu chứng cơ</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Báo cáo phân tích dịch tễ học về tỷ lệ mắc và các yếu tố nguy cơ của hội chứng ống cổ tay ở nhân viên y tế tại thành phố Cần Thơ.</li><li>01 mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) được chứng minh có độ chính xác cao trong việc dự đoán nguy cơ mắc hội chứng ống cổ tay.</li><li>01 công cụ tự đánh giá nguy cơ dưới dạng bảng điểm AI hoặc ứng dụng trực tuyến được thử nghiệm tính khả thi, thân thiện với người dùng.</li><li>Bộ cơ sở dữ liệu khoa học (Database) đã được xử lý, mã hóa và chuẩn hóa, sẵn sàng chuyển giao, ứng dụng.</li></ul>	Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ (ThS.BS. Nguyễn Thanh Tân)	Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

	<p>năng và thực thể.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển bảng điểm AI (AI-based risk score) hoặc công cụ trực tuyến giúp nhân viên y tế tự đánh giá nguy cơ mắc hội chứng ống cổ tay.</li> <li>- Đánh giá độ chính xác, tính khả thi và tính ứng dụng thực tiễn của công cụ đánh giá nguy cơ do AI hỗ trợ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.</li> <li>- Đào tạo 01 thạc sĩ.</li> </ul>		
--	---	--	--	--

**Thư ký khoa học**



**Bùi Hồng Xa**

**Chủ tịch Hội đồng**



**Ngô Anh Tín**

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TP. CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 26 tháng 9 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ  
(Lĩnh vực Dược)**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN):** Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ.

**A. Những thông tin chung**

1. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố thực hiện năm 2026 số 147/QĐ-SKHCHN ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ.

2. Số lượng các đề xuất: 05.

3. Phương thức và thời gian họp Hội đồng tư vấn:

- Phương thức họp: trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Thời gian họp: 09 giờ, ngày 26 tháng 9 năm 2025.

4. Số thành viên Hội đồng tư vấn có mặt trên tổng số thành viên: 06/06 thành viên, gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Chức danh Hội đồng
1	TS. Ngô Anh Tín	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ	Chủ tịch
2	PGS.TS. Nguyễn Thiện Hải	Phó Hiệu trưởng Trường Dược, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.	Phó Chủ tịch Phản biện 1
3	PGS.TS. Phạm Thành Suôi	Trưởng Khoa Dược, Trường Đại học Y Dược TP. Cần Thơ	Phản biện 2
4	TS.DS. Võ Thanh Hóa ( <i>Họp trực tuyến</i> )	Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và phát triển sản phẩm chăm sóc sức khỏe, Trường Đại học Khoa học Sức khỏe, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Ủy viên
5	DS.CKII. Bùi Hoàng Quân	Trưởng phòng Nghiệp vụ Dược, Sở Y tế TP. Cần Thơ	Ủy viên
6	ThS. Bùi Hồng Xa	Trưởng phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ	Ủy viên Thư ký khoa học

**B. Nội dung làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ**

1. Công bố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn.
2. Hội đồng thống nhất phương thức làm việc.
3. Các ủy viên phản biện trình bày ý kiến đánh giá.
4. Hội đồng tư vấn phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với từng đề xuất đặt hàng theo các nội dung quy định tại điểm d khoản 7 Điều 7 Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
5. Ủy viên Hội đồng tư vấn bỏ phiếu đánh giá đề xuất về các nội dung trên. Tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng tư vấn.
6. Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng tư vấn thông qua kết luận theo Phụ lục kèm theo Biên bản này.
7. Các ủy viên phản biện trình bày nội dung dự kiến của đề tài, dự án, đề án khoa học đặt hàng cho những đề xuất được đánh giá “Đề nghị thực hiện”.
8. Hội đồng tư vấn thảo luận việc chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện tên gọi và các mục của đề tài, dự án KH&CN, dự án sản xuất thử nghiệm, đề án khoa học theo các yêu cầu quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư và thống nhất thông qua từng mục nói trên.
9. Hội đồng tư vấn thảo luận xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ để hình thành đề xuất và làm căn cứ khuyến khích ưu tiên theo quy định.
10. Hội đồng tư vấn thảo luận việc xếp thứ tự ưu tiên.
11. Đối với đề xuất được đề nghị “Không thực hiện”, Hội đồng tư vấn thống nhất ý kiến về lý do không đề nghị thực hiện.
12. Hội đồng tư vấn thảo luận, kết luận.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Hội đồng đề nghị đưa vào danh mục các nhiệm vụ KH&CN năm 2026 cho lĩnh vực Y tế 01 nhiệm vụ KH&CN, cụ thể như sau:

**(1) Đề tài: Nghiên cứu phát triển các sản phẩm OCOP bảo vệ sức khỏe hướng tác dụng kháng viêm, chống phù nề, bảo vệ tim mạch từ cây Khóm Cầu Đúc (*Ananas comosus* Merr.) Cần Thơ.**

- Số phiếu đề nghị thực hiện: 06/06 phiếu.

- Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau:

+ *Tên Đề tài:* Nghiên cứu phát triển các sản phẩm bảo vệ sức khỏe hướng tác dụng hạ cholesterol, chống phù nề từ vỏ quả Khóm Cầu Đúc (*Ananas comosus* Merr., *Cầu Đúc*) trồng tại Cần Thơ.

+ *Mục tiêu:*

- *Mục tiêu chung:* Nghiên cứu xây dựng quy trình sản xuất và phát triển các

sản phẩm bảo vệ sức khỏe syro, viên nang cứng, trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelain, acid ferrulic, acid p-coumaric liên quan tác dụng hạ cholesterol, chống phù nề từ vỏ quả Khóm Cầu Đúc (*Ananas comosus* Merr., Cầu Đúc) trồng tại Cần Thơ.

• *Mục tiêu cụ thể:*

· Đánh giá chất lượng vùng nguyên liệu vỏ quả khóm Cầu Đúc trồng tại Cần Thơ dựa trên hàm lượng thành phần tác dụng sinh học bromelain, acid ferrulic, acid p-coumaric.

· Xây dựng quy trình điều chế, khảo sát tính ổn định và tiêu chuẩn kiểm nghiệm cao định chuẩn thành phần bromelain, acid ferrulic, acid p-coumaric liên quan tác dụng hạ cholesterol, kháng khuẩn và chống phù nề từ vỏ quả Khóm Cầu Đúc.

· Xây dựng quy trình bào chế và khảo sát độ ổn định syro, viên nang cứng, trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelain, acid ferrulic, acid p-coumaric liên quan tác dụng hạ cholesterol, kháng khuẩn và chống phù nề từ vỏ quả Khóm Cầu Đúc.

· Xây dựng tiêu chuẩn kiểm nghiệm syro, viên nang cứng, trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelain, acid ferrulic, acid p-coumaric liên quan tác dụng hạ cholesterol, kháng khuẩn và chống phù nề từ vỏ quả Khóm Cầu Đúc.

· Đánh giá độc tính, tác dụng hạ cholesterol và chống phù nề trên tiền lâm sàng của syro, viên nang cứng, trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelain, acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đúc.

+ *Sản phẩm dự kiến:*

· 300 chai (60mL/chai) syro định chuẩn thành phần bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đúc.

· 10.000 viên nang cứng (trên 3 lần quy mô pilot) chứa cao định chuẩn thành phần bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đúc.

· 200 gói (100g/gói) trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đúc.

· Quy trình bào chế syro và viên nang cứng định chuẩn thành phần bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đúc.

· Quy trình bào chế trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đúc.

· 04 tiêu chuẩn cơ sở công bố chất lượng cho nguyên liệu vỏ quả, syro, trà hòa tan, viên nang cứng chứa cao định chuẩn thành phần bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đúc.

· Báo cáo số liệu khảo sát (vùng nguyên liệu, quy trình chiết, quy trình bào



chế, thử nghiệm dược lý).

· Báo cáo đánh giá độ ổn định và tác dụng, hạ cholesterol, chống phù nề trên tiền lâm sàng của syro, viên nang cứng, trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelein và acid ferrulic, acid p-coumaric liên quan tác dụng hạ cholesterol, chống phù nề từ vỏ quả Khóm Cầu Đúc.

· 02 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.

· Đào tạo 02 thạc sĩ.

+ *Dự kiến kinh phí*: 2.250 triệu đồng.

+ *Phương thức thực hiện*: tuyển chọn.


12. Hội đồng tư vấn thông qua Biên bản làm việc.

**Thư ký khoa học**



**Bùi Hồng Xa**

**Chủ tịch Hội đồng**

**Ngô Anh Tín**

**Phụ lục Biên bản họp Hội đồng tư vấn**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN**  
**XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ:** (Đề tài, dự án KH&CN, dự án sản xuất thử nghiệm, đề án khoa học): Đề tài

**I. Đề xuất “Đề nghị thực hiện”**

TT	Tên đề xuất	Kết quả đánh giá của Hội đồng	Ghi chú
1	2	3	4
1	Nghiên cứu phát triển các sản phẩm OCOP bảo vệ sức khỏe hướng tác dụng kháng viêm, chống phù nề, bảo vệ tim mạch từ cây Khóm Cầu Đúc ( <i>Ananas comosus Merr.</i> ) Cần Thơ	Nghiên cứu phát triển để đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao giá trị gia tăng của trái khóm, là sản phẩm chủ lực của địa phương. Tuy nhiên, cần điều chỉnh tên, mục tiêu, kết quả dự kiến để làm rõ xuất xứ, tính mới và giá trị ứng dụng của đề tài.	

**II. Đề xuất đề nghị “Không thực hiện”**

TT	Tên đề xuất	Tóm tắt lý do đề nghị “Không thực hiện”	Ghi chú
1	2	3	4
1	Nghiên cứu chiết xuất cao và nano cao lá ôi định hướng điều trị máu nhiễm mỡ	Hướng nghiên cứu về nano có tính hiện đại. Tuy nhiên, tính cấp thiết, tính bền vững (vùng trồng, GAP), tính khả thi không cao; cơ sở lý luận không rõ ràng; chưa rõ hướng nghiên cứu, minh chứng hoạt chất trong sản phẩm.	
2	Ứng dụng công nghệ nano và tối ưu hóa chiết xuất nhằm nâng cao hiệu quả dược lý của trái nhàu ( <i>Morinda citrifolia L.</i> ) ở Đồng bằng sông Cửu Long nhằm phát triển dược phẩm, thực phẩm hỗ trợ điều trị tiểu đường và bệnh xương khớp	Tính cấp thiết chưa cao. Sản phẩm chưa đặc trưng cho thành phố Cần Thơ. Chưa rõ quy trình và tính cần thiết phải tối ưu hóa chiết xuất. Đề xuất phù hợp quy mô cơ sở. Tính bền vững cần có trong liên kết nguồn cung nguyên liệu chưa rõ.	
3	Tối ưu hóa công tác cập nhật và tra cứu văn bản quy phạm pháp luật ngành Dược qua E-book Google Docs.	Chưa phù hợp triển khai dưới dạng đề tài nghiên cứu khoa học. Quy mô chưa phù hợp với nhiệm vụ cấp thành phố.	
4	Nghiên cứu phát triển các sản phẩm bảo vệ sức khỏe hướng tác dụng kháng khuẩn, kháng viêm và hạ đường huyết từ lá và quả cây bần chua ( <i>Sonneratia caseolaris L.</i> ) trồng tại Cần Thơ.	Tính cấp thiết chưa cao. Sản phẩm không đặc trưng cho thành phố Cần Thơ. Tiêu chuẩn sản phẩm đề xuất chưa cao; khả năng về hiệu quả điều trị thấp.	

**Thư ký khoa học**



**Bùi Hồng Xa**

**Chủ tịch Hội đồng**



**Ngô Anh Tín**

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. CẦN THƠ  
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH  
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 26 tháng 9 năm 2025

**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI ĐẶT HÀNG  
(Lĩnh vực Dược)**

TT	Tên	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)	Loại hình nhiệm vụ (đề tài/ dự án KH&CN/ dự án SXTN)
1	2	3	4	5	
1	Nghiên cứu phát triển các sản phẩm bảo vệ sức khỏe hướng tác dụng hạ cholesterol, chống phù nề từ vỏ quả Khóm Cầu Đúc ( <i>Ananas comosus</i> Merr., Cầu Đúc) trồng tại Cần Thơ	<p><i>Mục tiêu chung:</i> Nghiên cứu xây dựng quy trình sản xuất và phát triển các sản phẩm bảo vệ sức khỏe syro, viên nang cứng, trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelain, acid ferrulic, acid p-coumaric liên quan tác dụng hạ cholesterol, chống phù nề từ vỏ quả Khóm Cầu Đúc (<i>Ananas comosus</i> Merr., Cầu Đúc) trồng tại Cần Thơ.</p> <p><i>Mục tiêu cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá chất lượng vùng nguyên liệu vỏ quả khóm Cầu Đúc trồng tại Cần Thơ dựa trên hàm lượng thành phần tác dụng sinh học bromelain, acid ferrulic, acid p-coumaric.</li><li>- Xây dựng quy trình điều chế, khảo sát tính ổn định và tiêu chuẩn kiểm nghiệm</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- 300 chai (60mL/chai) syro định chuẩn thành phần bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đúc.</li><li>- 10.000 viên nang cứng (trên 3 lần quy mô pilot) chứa cao định chuẩn thành phần bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đúc.</li><li>- 200 gói (100g/gói) trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đúc.</li><li>- Quy trình bào chế syro và viên nang cứng định chuẩn thành phần bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đúc.</li><li>- Quy trình bào chế trà hòa tan chuẩn hóa</li></ul>	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (GS.TS. Nguyễn Trung Kiên; PGS.TS. Đỗ Châu Minh Vĩnh Thọ)	Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

	<p>cao định chuẩn thành phần bromelain, acid ferrulic, acid p-coumaric liên quan tác dụng hạ cholesterol, kháng khuẩn và chống phù nề từ vỏ quả Khóm Cầu Đức.</p> <p>- Xây dựng quy trình bào chế và khảo sát độ ổn định syro, viên nang cứng, trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelain, acid ferrulic, acid p-coumaric liên quan tác dụng hạ cholesterol, kháng khuẩn và chống phù nề từ vỏ quả Khóm Cầu Đức.</p> <p>- Xây dựng tiêu chuẩn kiểm nghiệm syro, viên nang cứng, trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelain, acid ferrulic, acid p-coumaric liên quan tác dụng hạ cholesterol, kháng khuẩn và chống phù nề từ vỏ quả Khóm Cầu Đức.</p> <p>- Đánh giá độc tính, tác dụng hạ cholesterol và chống phù nề trên tiền lâm sàng của syro, viên nang cứng, trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelain, acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đức.</p>	<p>thành phần bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đức.</p> <p>- 04 tiêu chuẩn cơ sở công bố chất lượng cho nguyên liệu vỏ quả, syro, trà hòa tan, viên nang cứng chứa cao định chuẩn bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric từ vỏ quả khóm Cầu Đức.</p> <p>- Báo cáo số liệu khảo sát (vùng nguyên liệu, quy trình chiết, quy trình bào chế, thử nghiệm dược lý).</p> <p>- Báo cáo đánh giá độ ổn định và tác dụng, hạ cholesterol, chống phù nề trên tiền lâm sàng của syro, viên nang cứng, trà hòa tan định chuẩn thành phần bromelain và acid ferrulic, acid p-coumaric liên quan tác dụng hạ cholesterol, chống phù nề từ vỏ quả Khóm Cầu Đức.</p> <p>- 02 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc Danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.</p> <p>- Đào tạo 02 thạc sĩ</p>		
--	--	--	--	--

**Thư ký khoa học**



**Bùi Hồng Xa**

**Chủ tịch Hội đồng**



**Ngô Anh Tín**